TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỸ XUYÊN** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Th phúc**

Bản án số: 07/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 09-3-2022
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ XUYÊN, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Mến.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Văn Hiệp;

Bà Nguyễn Hồng Phượng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Hải – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện Mỹ Xuyên tham gia phiên toà*:* Ông Đoàn Văn Khải - Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 190/2021/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 11 năm 2021 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 02 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên toà số 12/2022/QĐST-HNGĐ ngày 25/02/2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Ngô Thị Phương Th, sinh năm 1993 (có mặt).

Địa chỉ: xã G, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị đơn: Ông Sử Trường Ph, sinh năm 1997 (vắng mặt).

Địa chỉ: xã G, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện về việc ly hôn ngày 30 tháng 9 năm 2021 và tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn bà Ngô Thị Phương Th trình bày:

Bà Ngô Thị Phương Th và ông Sử Trường Ph kết hôn năm 2019, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, huyện M ngày 03/12/2019. Sau khi cưới, bà Th và ông Ph chung sống hạnh phúc được 02 năm. Đến cuối năm 2021 thì thường phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng không cùng quan điểm. Nay bà Th nhận thấy tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn nên bà yêu cầu ly hôn với ông Sử Trường Ph.

Về con chung: Bà Th và ông Ph có 01 con chung là Sử Ngọc Phương N, sinh ngày 23/2/2020, hiện nay con chung đang ở với bà Th. Khi ly hôn bà Th yêu cầu được quyền nuôi con chung, không yêu cầu ông Ph cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn ông Sử Trường Ph: Toà án đã tống đạt thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử theo trình tự thủ tục tố tụng dân sự nhưng ông Ph vắng mặt, không có lý do, cũng không gửi ý kiến bằng văn bản cho Toà án.

- Tại phiên tòa Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình thụ lý, xét xử vụ án thì Thẩm phán, Hội đồng xét xử và nguyên đơn đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; Còn bị đơn chưa chấp hành đúng quy định pháp luật do vắng mặt không có lý do tại phiên toà. Bị đơn đã được triệu tập xét xử đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015 tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn ông Sử Trường Ph.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, tuyên xử bà Ngô Thị Phương Th được ly hôn với ông Sử Trường Ph. Về con chung: Đề nghị giao cho bà Ngô Thị Phương Th được quyền trực tiếp nuôi con chung là Sử Ngọc Phương N, sinh ngày 23/02/2020 cho đến khi đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Ngô Thị Phương Th không yêu cầu ông Sử Trường Ph cấp dưỡng nuôi con nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Toà án giải quyết nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về việc xét xử vắng mặt bị đơn: Ông Sử Trường Ph đã được Toà án triệu tập hợp lệ tham gia phiên toà xét xử đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt, không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vắng mặt ông Sử Trường Ph.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Ngô Thị Phương Th và ông Sử Trường Ph tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn theo quy định tại Uỷ ban nhân dân xã Gia Hoà 1, huyện M, tỉnh Sóc Trăng vào ngày 03/12/2019 nên quan hệ hôn nhân giữa bà Ngô Thị Phương Th và ông Sử Trường Ph là hợp pháp.

Tại phiên toà, bà Th xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, bà Th không còn tình cảm gì với ông Ph, cuộc sống vợ chồng không thể kéo dài và cương quyết

yêu cầu được ly hôn. Hội đồng xét xử xét thấy hôn nhân giữa bà Th và ông Ph đã phát sinh mâu thuẫn từ năm 2020 nhưng đến nay không giải quyết được, cho thấy cuộc sống hôn nhân của bà Th và ông Ph đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Th.

[3] Về con chung: Bà Th và ông Ph có 01 con chung là Sử Ngọc Phương N, sinh ngày 23/02/2020, hiện đang sống cùng bà Th.

Tại phiên toà, bà Th yêu cầu được nuôi con chung cho đến khi đủ 18 tuổi. Xét thấy, từ khi bà Th và ông Ph không còn sống chung với nhau cho đến nay thì cháu Nhi do bà Th nuôi dưỡng. Hiện nay cháu N dưới 36 tháng tuổi, bà Th yêu cầu được quyền tiếp tục nuôi con. Hội đồng xét xử thống nhất giao con chung cho bà Th trực tiếp nuôi là phù hợp theo quy định tại khoản 3 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình, đảm bảo quyền lợi và sự phát triển mọi mặt của con chung.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con chung: Tại phiên tòa, bà Th không yêu cầu ông Ph cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Bà Th và ông Ph không yêu cầu Toà án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí: Nguyên đơn bà Ngô Thị Phương Th phải chịu án phí hôn nhân và gia đình theo quy định. Bị đơn ông Sử Trường Ph không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Khoản 4 điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 271, Điều 273 và Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, khoản 1 Điều 53, khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Ngô Thị Phương Th đối với ông Sử Trường Ph.

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Ngô Thị Phương Th được ly hôn với ông Sử Trường Ph.

- Về con chung: Giao con chung Sử Ngọc Phương N, sinh ngày 23/02/2020 cho bà Ngô Thị Phương Th trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung Sử Ngọc

Phương N đủ 18 tuổi. Ông Sử Trường Ph có quyền thăm non con chung Sử Ngọc Phương N, không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Bà Ngô Thị Phương Th không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Toà án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

2. Về án phí: Bà Ngô Thị Phương Th phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), sung vào công quỹ Nhà nước nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí bà đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0009799 ngày 11/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Xuyên. Bà Ngô Thị Phương Th đã nộp xong.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên toà thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

4. Về việc thi hành án: Trong trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền yêu cầu thi hành án, thoả thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- VKSND huyện Mỹ Xuyên;
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Chi cục T.H.A DS huyện Mỹ Xuyên;
- UBND xã G (Theo GCNKH số 69 ngày 03/12/2019);
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Mến